

UBND TỈNH NINH THUẬN
BAN DÂN TỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1042/BC-BDT

Ninh Thuận, ngày 22 tháng 9 năm 2023

BÁO CÁO
Kết quả tự kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng,
tiêu cực năm 2023

Thực hiện công văn số 2520/UBND-TCD ngày 22/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Công số 37-CV/BCĐ ngày 14/6/2023 của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Ban Dân tộc báo cáo kết quả tự kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023 như sau:

I. Đặc điểm tình hình

Ban Dân tộc là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác dân tộc; chịu sự chỉ đạo, quản lý và điều hành của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Ủy ban Dân tộc.

Về cơ cấu tổ chức bộ máy Ban Dân tộc gồm có 01 Trưởng Ban và 02 Phó Trưởng Ban; 02 phòng chuyên môn (Văn phòng và phòng Kế hoạch – Chính sách), không có đơn vị trực thuộc Ban. Trong đó, Văn phòng Ban phân công 01 phó Chánh Văn phòng theo dõi công tác thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

II. Công tác chỉ đạo, triển khai.

- Triển khai thực hiện công văn số 2520/UBND-TCD ngày 22/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Công số 37-CV/BCĐ ngày 14/6/2023 của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng. Ngày 07/8/2023 Ban Dân tộc ban hành Kế hoạch số 832/KH-BDT về tự kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023; triển khai chỉ đạo đến các phòng thực hiện việc tự kiểm tra nội bộ, báo cáo kết quả cho Lãnh đạo Ban (thông qua Văn phòng) tổng hợp báo cáo gửi Thanh tra tỉnh theo quy định.

-Thực hiện các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác PCTN như¹. Ban Dân tộc ban hành Kế hoạch số 01/KH-BDT ngày 03/01/2022

¹ Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; Nghị định số 130/2020/NĐ -CP; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng,

thực hiện công tác phòng, chống “Tham nhũng vặt” theo Chỉ thị số 62-CT/TU ngày 19/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 167/KH-BDT ngày 23/02/2023 tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023; Kế hoạch số 307/KH-BDT ngày 28/3/2023 về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí năm 2023; Kế hoạch số 344/KH-BDT ngày 5/4/2023 về về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo Chỉ thị số 44-CT/TU ngày 15/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Kế hoạch 508/BDT-KH, ngày 19/5/2023 kiểm soát xung đột lợi ích.

Công tác tuyên truyền, quán triệt PCTN,TC được triển khai thường xuyên, lồng ghép vào nội dung sinh hoạt chi bộ, cơ quan. Qua đó, đã góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm trong từng cán bộ, công chức, thực hiện có hiệu quả việc chấp hành các chuẩn mực xử sự và phòng ngừa tham nhũng trong thi hành công vụ của từng công chức trong cơ quan.

III. Kết quả tự kiểm tra PCTN,TC

1. Công tác công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan.

Ban Dân tộc thường xuyên rà soát, thực hiện đơn giản hóa các thủ tục hành chính và niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan; công khai các hoạt động quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức, khen thưởng, nâng lương...; đồng thời Ban thường xuyên cập nhật thông tin, dữ liệu có liên quan đến các lĩnh vực công tác dân tộc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Ban, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, tổ chức và cá nhân dễ theo dõi và thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí, quản lý chế độ mua sắm tài sản công và tiết kiệm trong tổ chức hội nghị, kinh phí tiếp khách; việc sử dụng kinh phí do ngân sách cấp đúng theo quy định và thực hiện công khai minh bạch về tài chính trong toàn thể cơ quan hàng quý theo quy định của Luật phòng, chống tham nhũng.

Nghiêm túc thực hiện công khai định mức, chế độ, tiêu chuẩn chi thường xuyên, mua sắm máy móc, trang thiết bị; thực hiện chi tiêu ngân sách hợp lý, cắt giảm những khoản chưa cần thiết; thực hiện việc mua sắm tài sản theo đúng quy trình, quy định, nguyên tắc tài chính nhà nước;

Ban Dân tộc đã công khai dự toán hàng quý, cụ thể: Quyết định số 351/QĐ-BDT ngày 07/4/2023 công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi

tiêu cực đến năm 2025 và những năm tiếp theo; Chỉ thị số 62-CT/TU, ngày 19/11/2019 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống “Tham nhũng vặt”... với nhiệm vụ trọng tâm là kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, công chức suy thoái tham nhũng, tiêu cực; Kế hoạch số 93-KH/BCSD ngày 02/2/2023 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện công tác PCTN, TC năm 2023; Kế hoạch số 205-KH/BCSD ngày 07/3/2023 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo Chỉ thị số 44-CT/TU ngày 15/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

ngân sách Quý I năm 2023; Quyết định số 726/QĐ-BDT ngày 07/4/2023 công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách Quý II năm 2023; theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông báo tại các cuộc họp, niêm yết tại cơ quan, cung cấp thông tin khi có yêu cầu.

2. Xây dựng, ban hành và thực hiện các quy định về chế độ, định mức tiêu chuẩn.

Hằng năm rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế về định mức chi tiêu trong nội bộ cơ quan, nhằm quản lý và sử dụng tài chính, tài sản công của cơ quan cho phù hợp, hiệu quả và đúng theo quy định pháp luật. Ban hành Quyết định số 15/QĐ-BDT ngày 21/02/2023 Quy chế quản lý, sử dụng tài sản của Ban Dân tộc tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 16/QĐ-BDT ngày 21/02/2023 ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ Ban Dân tộc tỉnh Ninh Thuận năm 2023;

Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản: Ban thực hiện phương thức thanh toán qua tài khoản: các khoản trích nộp theo lương, thanh toán các chi phí hành chính, mua sắm tài sản... theo quy định

3. Xây dựng và thực hiện Quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của công chức.

Cấp ủy chỉ bộ Ban Dân tộc ban hành Quy định số 02-CB/BDT ngày 28/3/2023 Quy định chuẩn mực đạo đức cách mạng của đảng viên, công chức và người lao động trong cơ quan Ban Dân tộc. Quyết định số 18/QĐ-BDT ngày 06/9/2023 của Ban Dân tộc về việc ban hành Quy chế văn hóa công vụ của công chức và người lao động Ban Dân tộc tỉnh Ninh Thuận.

Chỉ đạo các công chức nghiêm túc thực hiện Quy tắc ứng xử theo chuẩn mực xử sự trong thi hành nhiệm vụ, công vụ và quan hệ xã hội, xây dựng nếp sống văn minh tại nơi sống và làm việc theo quy định.

4. Việc chuyển đổi vị trí công chức:

Triển khai thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Ban Dân tộc ban hành Kế hoạch số 35/KH - BDT ngày 11/01/2023 về luân chuyển và chuyển đổi vị trí công tác năm 2023; theo đó đến nay đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác Phó Chánh Văn phòng và phó Phòng Kế hoạch – Chính sách.

Việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức trong đơn vị được công khai minh bạch, theo đúng quy định, công chức được chuyển đổi có sự đồng thuận cao khi tiếp nhận nhiệm vụ mới thông qua công tác tư tưởng của lãnh đạo Ban.

5. Việc thực hiện bạch tài sản, thu nhập:

Triển khai thực hiện Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 về minh bạch tài sản, thu nhập; Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Tổng thanh tra Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản thu nhập cho các đối tượng thuộc diện kê khai và tiến hành công khai, nộp bảng kê khai các đối tượng theo phân cấp quản lý, công khai tài sản một số chức danh chủ chốt trong diện phải kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Hàng năm, Ban Dân tộc đã tiến hành tổ chức kê khai tài sản cá nhân theo quy định; lập danh sách các cán bộ, công chức người có nghĩa vụ kê khai thuộc diện phải kê khai tài sản cho toàn thể cán bộ công chức và thực hiện trình tự, thủ tục kê khai tài sản, thu nhập. Phổ biến các văn bản về kê khai tài sản, thu nhập đến toàn thể CBCC. Lập danh sách các công chức thuộc đối tượng kê khai tài sản, thu nhập;

Số người phải kê khai tài sản, thu nhập trong năm 07 người; trong đó đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý 03 trường hợp. Việc kê khai tài sản thu nhập được thực hiện đúng theo quy định, các đối tượng phải kê khai tài sản thu nhập đã kê khai đầy đủ và thực hiện đúng thời gian quy định; không có trường hợp bị chậm trễ. Đơn vị thực hiện công khai bản kê khai tài sản, thu nhập bằng hình thức niêm yết tại cơ quan đơn vị. Sau khi công khai các bản kê khai tài sản, thu nhập trong năm, chưa có thông tin phản ánh gì về việc kê khai tài sản, thu nhập.

6. Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán.

Tổ chức công khai thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Ban, niêm yết tại trụ sở cơ quan. Ban Dân tộc ban hành Kế hoạch số 1202/KH-BDT ngày 08/12/2022 cải cách hành chính nhà nước năm 2023; Quyết định số 02/QĐ-BDT ngày 06/01/2023 ban hành kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023; Kế hoạch số 17/KH-BDT ngày 06/01/2023 về rà soát đánh giá thủ tục hành chính năm 2023; đã triển khai thực hiện 02 thủ tục hành chính đề nghị công nhận và đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, đạt 100% và được tích hợp trên cổng dịch vụ công quốc gia mức độ 4; Các Phòng chuyên môn đã thực hiện tham mưu, giải quyết đúng quy trình, thời gian quy định, không gây khó khăn cho tổ chức, cá nhân đến liên hệ công việc.

Tiếp tục áp dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý tại cơ quan; sử dụng phần mềm văn phòng điện tử vào quản lý hành chính; phần mềm theo dõi quá trình giải quyết hồ sơ tại cơ quan thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin hướng đến các thủ tục hành chính đều thực hiện dưới dạng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4. Thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp giữa các cơ quan,

đơn vị trong giải quyết các thủ tục hành chính; hoàn thiện các quy trình áp dụng ISO tại Ban.

7. Chế độ trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong PCTN.

Thực hiện Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; trong đó, quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị mình quản lý. Cấp ủy Chi bộ Ban Dân tộc đã chỉ đạo cơ quan quán triệt thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về PCTN. Đến nay Ban Dân tộc không có trường hợp nào có dấu hiệu vi phạm về tham nhũng, lãng phí.

8. Kết quả công tác theo dõi, tiếp nhận, xử lý các thông tin góp ý của tổ chức, cá nhân đối với công tác lãnh đạo điều hành của đơn vị.

Công tác PCTNTC của Ban được cấp ủy lãnh đạo Ban đặc biệt quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt tới toàn thể cán bộ, công chức thông qua các cuộc họp, đã tạo được sự chuyển biến tích cực trong cán bộ, công chức về ý thức, trách nhiệm, về việc nêu gương của cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Qua công tác tự kiểm tra, Ban Dân tộc không có cán bộ, công chức vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC.

Trong thời gian qua Ban Dân tộc không tiếp nhận các thông tin góp ý của tổ chức, cá nhân đối với công tác lãnh đạo điều hành của đơn vị.

III. Đánh giá chung

- Công tác PCTNTC đã được Cấp ủy, Lãnh đạo Ban luôn quan tâm chỉ đạo kịp thời, hiệu quả và đã phát huy vai trò trách nhiệm của người đứng đầu; hầu hết các CBCC đã nêu cao tính tiên phong gương mẫu, chấp hành tốt các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC. Đồng thời, tăng cường giáo dục chính trị, tu dưỡng, nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm của CBCC, nhất là người đứng đầu; đẩy mạnh công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đặc biệt là trong các lĩnh vực nhạy cảm, liên quan đến nhiều người dân, doanh nghiệp và việc quản lý vốn, tài sản của Nhà nước.

Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng được chú trọng chỉ đạo, triển khai thực hiện. Các phòng, ban có những biện pháp triển khai thực hiện thường xuyên, đồng thời xây dựng các tiêu chí thi đua, phát huy vai trò của Ban Thanh tra nhân dân; tăng cường công tác kiểm tra, công khai, minh bạch trong hoạt động, thực hiện tốt quy tắc ứng xử; kê khai tài sản, thu nhập..., để nâng cao nhận thức, ngăn ngừa vi phạm tham nhũng trong cơ quan.

- Bên cạnh kết quả đạt được, công tác PCTN còn có hạn chế đó là không có phòng thanh tra, công chức theo dõi công tác phòng, chống tham nhũng kiêm nhiệm nhiều việc do đó việc nghiên cứu, triển khai thực hiện các văn bản liên quan đến lĩnh vực công PCTN có lúc chưa được sâu sát, kịp thời.

Trên đây là báo cáo kết quả tự kiểm tra công tác PCTNTC năm 2023 của Ban Dân tộc theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 2520/UBND-TCĐ ngày 22/6/2023./.

Nơi nhận

- UBND tỉnh (b/c);
- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo Ban;
- Lưu: VT, VP.

TRƯỞNG BAN



Pi Năng Thị Thủy